

Số: 109/2022/QĐST- HNGĐ

Mê Linh, ngày 09 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c, h khoản 1 điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 216/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Năm 2021 TAND thành phố V, tỉnh V giải quyết vụ án HNGĐ giữa:

\* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981;

KHTT: Số nhà 5, khu hành chính 10, phường Đ, thành phố V, tỉnh V; Chỗ ở: Xóm 4, thôn X, xã L, huyện M, thành phố H.

\* Bị đơn: **Anh Hoàng Mạnh H**, sinh năm 1977;

KHTT và chỗ ở: Số nhà 5, khu hành chính 10, phường Đ, thành phố V, tỉnh V;

Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2021 của TAND thành phố V, tỉnh V Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Mạnh H. Quyết định còn giải quyết về con chung, về án phí. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, vay nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Sau khi giải quyết ly hôn, ngày 12/7 và ngày 01/10/2021 anh Hoàng Mạnh H có đơn khởi kiện nộp tại TAND huyện Mê Linh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị H phải cấp dưỡng nuôi con và giải quyết công nợ chung.

Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã thụ lý vụ án số 216/HNGĐ ngày 01/11/2021 giữa:

\* **Nguyên đơn: Anh Hoàng Mạnh H**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu hành chính 10, phường Đ, TP. V, V.

**\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981;  
Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện M, thành phố H.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Ông Hoàng Văn Y**, sinh năm 1945;

Địa chỉ: Khu hành chính 10, phường Đ, TP. V, V.

Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 30/11/2021 ông Hoàng Văn Y có yêu cầu độc lập, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị H và anh H có trách nhiệm liên đới trả ông số tiền 289.000.000đ (bao gồm 115.000.000đ tiền ông cho anh H, chị H vay và 174.000.000đ tiền cấp dưỡng cho con của anh H, chị H).

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị H không có mặt, Tòa án yêu cầu nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập cung cấp địa chỉ của bị đơn nhưng các đương sự không cung cấp được địa chỉ của bị đơn.

Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ chị Hoa) cung cấp sau khi chị H và anh H ly hôn, chị H có về ở cùng bà V khoảng 02 đến 03 tháng, từ khoảng tháng 11/2021 chị H không sống cùng bà V, bà V chỉ biết chị H sống ở thành phố P, tỉnh V (*địa chỉ cụ thể bà Vinh không biết*).

Tòa án tiến hành xác minh tại Công an xã L được biết chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981, hiện nay không có thông tin đăng ký thường trú tại thôn X, xã L, huyện M, thành phố H.

Do không cung cấp được địa chỉ của bị đơn, ngày 22/02/2022, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh H có đơn xin rút đơn khởi kiện. Việc rút đơn của anh Hùng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự và được Tòa án chấp nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập, không rút yêu cầu độc lập nhưng không cung cấp được địa chỉ của bị đơn.

Căn cứ Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về thẩm quyền giải quyết vụ án. Căn cứ điểm Điều 40 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về nơi cư trú của cá nhân quy định “*Nơi cư trú của cá nhân là nơi người đó thường xuyên sinh sống*”; **chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981; có KHTT: Số nhà 5, khu hành chính 10, phường Đ, thành phố V, tỉnh V; hiện không có thông tin đăng ký thường trú tại thôn X, xã L, huyện M, thành phố H.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 216/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con và công nợ chung của vợ chồng sau ly hôn*”.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu độc lập thụ lý số 216a/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp đòi tiền cấp dưỡng và đòi nợ*” giữa:

\* **Nguyên đơn: Anh Hoàng Mạnh H**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu hành chính 10, phường Đ, TP. V, V.

\* **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện M, thành phố H.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Ông Hoàng Văn Y**, sinh năm 1945;

Địa chỉ: Khu hành chính 10, phường Đ, TP. V, V.

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

- Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập có quyền khởi kiện lại theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trả lại nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo.

- Về án phí: Hoàn trả lại **anh Hoàng Mạnh H** số tiền **7.000.000 đ** (*Bảy triệu đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0020202 ngày 27/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Miễn án phí cho ông **Hoàng Văn Y**.

**3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.**

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nga**

